TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUY AN** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 14/01/2020.
V/v: *"Xin ly hôn".*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY AN, TỈNH PHÚ YÊN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Sáu – Cán bộ hưu trí thị trấn Chí Thạnh.
2. Ông Võ Kỳ Tùng – Chủ tịch Hội cựu chiến binh thị trấn Chí Thạnh.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Thuý Loan – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên không tham gia phiên tòa.

Ngày 14 tháng 01 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 239/2019/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2019, về việc: " Xin ly hôn " theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Tuy An giữa các đương sự:

*1.Nguyên đơn***:** Chị Phạm Thị Mỹ L, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Khu phố C, thị trấn C, huyện T, tỉnh Phú Yên.

Chổ ở hiện nay: Thôn P, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên.

2.Bị đơn: Anh Nguyễn Minh H, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Khu phố C, thị trấn C, huyện T, tỉnh Phú Yên. Các đương sự đều có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 04/9/2019 và lời trình bày của nguyên đơn chị Phạm Thị Mỹ L tại phiên tòa:

- Về quan hệ hôn nhân: Năm 2006 tôi có tự tìm hiểu tự nguyện chung sống thực tế như vợ chồng với anh Nguyễn Minh H, đến năm 2010 được UBND thị trấn C cấp giấy CNKH, quá trình chung sống đến năm 2012 phát sinh mâu thuẫn. Nguyên

nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm, tính tình không hợp, anh H không lo làm ăn, hay ăn nhậu về nhà đánh đập tôi, nhiều lần tôi khuyên bảo nhưng anh H không nghe. Từ tháng 8/2019 tôi về nhà cha mẹ đẻ ở Thôn P, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên sống ly thân cho đến nay. Nay xét thấy tình cảm không còn nên yêu cầu Toà án cho tôi được ly hôn với anh H

- Về con chung: Có 02 con chung tên là Nguyễn Thị Bích H – sinh ngày 21/01/2007 và Nguyễn Đức H – sinh ngày 08/01/2013, khi sống ly thân từ tháng 8/2019 đến nay các cháu H và H do anh H trực tiếp nuôi dưỡng. Nay tôi yêu cầu giao hai cháu H và H cho anh H tiếp tục nuôi dưỡng, tôi không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Tôi không yêu cầu toà án giải quyết.

***Bị đơn anh Nguyễn Minh H trình bày:**

- Về quan hệ hôn nhân: Về thời gian tìm hiểu, kết hôn và nguyên nhân mâu thuẫn như chị L trình bày và yêu cầu là đúng. Bản thân tôi thừa nhận vợ chồng trước đây có bất đồng quan điểm, tôi đánh đập chị L nhiều lần, tôi hứa sẽ từ bỏ những lỗi lầm và muốn đoàn tụ gia đình để nuôi dạy các con cho tốt.

- Về con chung: Có 02 con chung tên là Nguyễn Thị Bích H – sinh ngày 21/01/2007 và Nguyễn Đức H – sinh ngày 08/01/2013, từ tháng 8/2019 đến nay các cháu H và H do tôi trực tiếp nuôi dưỡng. Nay tôi yêu cầu xin được tiếp tục nuôi dưỡng cháu H, và H không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Tôi không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tòa án nhân dân huyện T đã tiến hành hòa giải nhưng không thành.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Chị Phạm Thị Mỹ L khởi kiện anh Nguyễn Minh H trú tại: Khu phố C, thị trấn C, huyện T, tỉnh Phú Yên về việc:“ Xin ly hôn”. Đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tuy An.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Mỹ L và anh Nguyễn Minh H có tìm hiểu và tự nguyện kết hôn, được UBND thị trấn C cấp giấy CNKH năm 2010 trên cơ sở tự nguyện, đây là hôn nhân hợp pháp. Qúa trình chung sống hạnh phúc đến năm 2012 phát sinh mâu thuẫn. Tại phiên tòa hôm nay chị L khẳng định rằng anh H không có thiện chí làm ăn, hay ăn nhậu về nhà đánh đập chị nhiều lần, hiện nay không còn tình cảm gì với anh H và cương quyết xin ly hôn; Tại phiên toà, anh H

cũng thừa nhận rằng trước đây vợ chồng có mâu thuẫn, nhiều lần đánh đập chị L, tình cảm vợ chồng đã rạng nức không thể hàn gắn được nên thống nhất thuận tình ly hôn với chị L. HĐXX nhận định: Qúa trình chung sống chị L và anh H xảy ra mâu thuẫn đã lâu, không ai quan tâm đến ai, tình cảm vợ chồng không chuyển biến tích cực, cả hai đều thống nhất thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn là tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên HĐXX ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị L và anh H

[3]. Về con chung: Có 02 con chung tên là Nguyễn Thị Bích H – sinh ngày 21/01/2007 và Nguyễn Đức H– sinh ngày 08/01/2013, từ tháng 8/2019 đến nay các cháu H và H do anh H trực tiếp nuôi dưỡng. Tại phiên toà hôm nay nguyên đơn chị L yêu cầu giao hai cháu H và H cho anh H tiếp tục nuôi dưỡng, chị L không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung; Tại phiên toà, bị đơn anh H thống nhất xin được tiếp tục nuôi dưỡng hai cháu H và H, không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con chung. Hội đồng xét xử xét thấy: Các cháu H và H còn nhỏ, từ tháng 8/2019 đến nay do anh H trực tiếp nuôi dưỡng tình cảm cha con gần gủi, tuy nhiên hiện nay các cháu đã trên 07 tuổi nên cần xem xét nguyện vọng của các cháu muốn ở với ai. Tại bản tự khai lập 07/11/2019 cháu H có nguyện vọng xin được ở với cha (Nguyễn Minh H); bản tự khai lập ngày 12/01/2020 và tại phiên toà cháu H có nguyện vọng xin được ở với cha (Nguyễn Minh H). Xét nguyện vọng của các cháu là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm pháp luật và đạo đức xã hội nên cần giao các cháu Nguyễn Thị Bích H– sinh ngày 21/01/2007 và Nguyễn Đức H – sinh ngày 08/01/2013 cho anh H tiếp tục nuôi dưỡng. Tại phiên toà, anh H không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con chung nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[4]. Về tài sản chung: Tại phiên tòa, nguyên đơn và bị đơn không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không xem xét.

Nguyên đơn chị Phạm Thị Mỹ L phải chịu án phí HNGĐ - ST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Phạm Thị Mỹ L anh Nguyễn Minh H

- Về con chung: Bị đơn anh Nguyễn Minh H được tiếp tục trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục các cháu Nguyễn Thị Bích H – sinh ngày 21/01/2007 và

cháu Nguyễn Đức H – sinh ngày 08/01/2013. Chị Phạm Thị Mỹ L không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị L được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc các con chung, không ai được quyền cản trở. Khi cần thiết các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

Nguyên đơn chị Phạm Thị Mỹ L phải chịu 300.000 đồng án phí HNGĐ – ST, nhưng được khấu trừ số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền số: 011746 ngày 04/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T

* Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện T;
- THADS huyện T;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Văn Bình